TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **14**/2018/HS-ST.
Ngày: 16 - 5 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Bá Hóa.

2. Ông Lưu Xuân Vĩnh.

Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Đinh Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/TLST-HS, ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Thế K** - Sinh năm 1989, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: KP. T, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề ngHi: Làm nông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Thế M (đã chết); con bà Bùi Thị C - sinh năm 1963 (đã chết); Vợ: Thị Gi – sinh năm 1990, con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 30/03/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội *" Hủy hoại rừng"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (tại Bản án số 29/2017/HSPT ngày 30/3/2017); tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Minh H** - Sinh năm 1987, tại Bình Thuận; Nơi cư trú: KP. L, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề ngHi: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Ph – sinh năm 1948; con bà Hoàng Thị Qu - sinh năm 1946. Vợ: Ngô Thị

Thủy T – sinh năm 1990; con: có 1 người sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 31/01/2018, tạm giam cho đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: **Lê Minh T** - Sinh năm 1977, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: KP. L, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề ngHi: Làm nông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Ph – sinh năm 1948; con bà Hoàng Thị Qu - sinh năm 1946; Vợ: Chu Thị H – sinh năm 1982; con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

4. Họ và tên: **Lộc Văn To** - Sinh năm 1984, tại Lạng Sơn; Nơi cư trú: KP. T, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề ngHi: Làm nông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lộc Văn K – sinh năm 1955; con bà Lý Thị T - sinh năm 1959. Vợ: Lương Thị T – sinh năm 1981; con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Khu phố Lạc Tín, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người làm chứng:

- Huỳnh Văn S, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Khu phố LH, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Lộc Văn T, sinh năm 1986; Có mặt.

- Bùi Văn H, sinh năm 1977; Có mặt.

- Thị Gi, sinh năm 1991; Có mặt.

- Vi Quang V, sinh năm 1989; Vắng mặt.

- Lộc Văn V, sinh năm 1988; Vắng mặt.

Cùng trú địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại cáo trạng số 14/QĐ/KSĐT/VKS – HS, ngày 29/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 23/10/2017, Lê Minh H cùng với Đinh Thế K uống cà phê tại quán ông Th, ven đường quốc lộ 55. Trong khi đang uống cà phê thì Đinh Ngọc Hi gọi điện thoại cho H nói *"Đi lên bàn công chuyện làm, có cái cây này làm có tiền lắm"* thì H đồng ý và rủ K cùng nhau lên nhà Hi bàn chuyện làm ăn. Khi đến nhà Hi ngồi

chơi thì Hi nói *"Đi vô coi cây này được nè, trong rẫy nhà người ta, làm có người mua liền, không lo gì hết",* H hỏi "*Rẫy của ai?"*, Hi nói *"Rẫy này của chủ ở Tà Pao, nửa tháng mới về một lần",* H nói *"Làm rồi có nguy hiểm gì không anh Hi?"* thì Hi nói *"Đợt trước anh làm rồi, không nguy hiểm gì hết".* Nghe Hi nói vậy thì H và K đồng ý.

Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 25/10/2017, Lê Minh H, Đinh Thế K, Lộc Văn To và Lê Minh T cùng uống cà phê tại quán ông Thảo, thì Đinh Ngọc Hi điện thoại cho H nói "*Giờ rảnh chưa, chạy lên coi cây?"* thì H đồng ý và H rủ K, T, To cùng lên nhà Hi, rồi Hi dẫn cả bọn chạy vào khu vực rẫy cao su thuộc KP. L của ông Nguyễn Văn Ph. Hi chỉ cho H, K, T, To thấy đám cây trắc ở trong rẫy cao su của ông Ph, rồi tất cả đi về. Đến chiều tối cùng ngày, H, K, T, To chuẩn bị công cụ gồm 01 xe lôi, 02 cưa tay và dây cột để đi cưa trộm cây, thì Hi điện thoại cho H nói *"Tối nay nghỉ đi, có người bỏ phân cao su ở lại trong đó, đừng vô, khi nào người ta về rồi làm"* thì H đồng ý và thông báo cho K, T, To biết.

Đến khoảng 08 giờ ngày 27/10/2017, Đinh Thế K điện thoại cho Lê Minh H nói *"Về đi làm cây",* H nói *"sắp xếp đi rồi anh về"*. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Lê Minh H đi ra nhà Đinh Thế K, thì K nói với H "*anh H và To chở đồ thì đi đường vòng, em với T chạy vô trước coi tình hình sao, được thì em điện thoại anh đem xe lôi cùng với To chạy lên"*, rồi K điện thoại gọi T và To ra nhà K để đi cưa trộm cây trắc; T, To đồng ý và đi ra nhà K. Sau đó, T điều khiển xe Dream biển số 51F3-7757 của T chở K chạy lên rẫy cao su của ông Ph. Đến rẫy cao su, K bảo T *"anh ngồi canh nếu phát hiện có người thì điện thoại cho biết để chạy trốn"* rồi K đi vòng quanh kiểm tra không thấy có người coi rẫy nên K điện thoại cho H nói "*Chạy lên làm đi*" rồi To điều khiển xe mô tô biển số 86H4-4827 chở theo 02 cái cưa tay và dây dù, cùng với H chở 01 xe lôi chạy lên rẫy. Sau đó, K lấy cưa tay cưa cây trắc, rồi tất cả thay phiên nhau cưa hạ 01 cây trắc. Sau khi hạ được 01 cây trắc, cả bọn tiếp tục cưa cây trắc thành 02 khúc, 01 lóng dài khoảng 02m, 01 lóng dài khoảng 04m. Sau đó, H cùng K kéo theo 01 xe lôi chở 01 lóng cây trắc dài khoảng 04m; To và T chở 01 lóng cây trắc dài khoảng 02m, cả bọn chạy về tới nhà K, giấu 02 lóng cây trắc sau vườn nhà K.

Đến sáng ngày 28/10/2017, K đi mua xăng và nhớt, H đem từ nhà tới 01 lam cưa và 01 dây sên rồi K lấy 01 máy cưa của K ra gắn lam và dây sên vào, rồi cả 04 người ra sau vườn nhà K cưa 02 lóng cây thành 04 lóng vuông, rồi bỏ 04 lóng gỗ vuông dưới suối sau nhà K cất giấu, còn giác và bì gỗ giấu trong vườn điều, rồi tất cả đi về nhà.

Tại bản kết luận định giá T sản số 01/HĐ ĐG-KLĐG ngày 04/01/2018 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh, kết luận: *"Khối lượng thiệt hại là 0,698m^3, gỗ trắc, nhóm IIA, trị giá thiệt hại là 16.678.374 đồng"*.

Với hành vi như trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố các bị cáo Đinh Thế K, Lê Minh H, Lê Minh T, Lộc Văn To về tội *"Trộm cắp T sản"* theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Đinh Thế K, Lê Minh H, Lê Minh T, Lộc Văn To đều phạm tội "Trộm cắp T sản". Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) đề nghị xử phạt bị cáo **Đinh Thế K** từ 06 đến 07 tháng tù. Đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt của bản án này với bàn án hình sự phúc thẩm số 29/2017/HSPT ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 BLHS năm 1999 đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Minh H** mức án từ 04 đến 05 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 BLHS năm 1999 đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Minh T** mức án từ 03 đến 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 BLHS năm 1999 đề nghị xử phạt bị cáo **Lộc Văn To** mức án từ 03 đến 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

- Buộc các bị cáo phải liên đới trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ph số tiền 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 cưa máy, 01 lam cưa, 02 cưa tay, 01 dây sên cưa máy, 01 xe lôi, 01 đèn pin; Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 sợi dây dù dài khoảng 02 mét và 01 sợi dây thừng dài 2,4 mét; Đối với 01 xe mô tô biển số 51F3-7757, 01 xe mô tô biển số 86H4-4827 không có giấy tờ xe. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh tiếp tục xác minh nguồn gốc xe, để xử lý theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Nguyễn Văn Ph không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên Tòa hôm nay, các bị cáo Đinh Thế K - Lê Minh H - Lê Minh T và Lộc Văn To đều thừa nhận vào khoảng 17h30 ngày 27/10/2017; các bị cáo bằng cách dùng cưa tay, thay phiên nhau lén lút cưa hạ của ông Nguyễn Văn Ph 01 cây gỗ trắc thuộc nhóm IIA được ông Ph trồng trong rẫy cao su ở KP. L; sau khi cưa ngã cây thì tiếp tục cưa thành 02 lóng gỗ và vận chuyển về nhà cất giấu, dùng cưa máy xẻ thành gỗ hộp. Khối lượng gỗ các bị cáo đã trộm cắp của ông Ph là 0,698m^3, trị giá 16.678.374 đồng (kết luận định giá T sản số 01/HĐ ĐG-KLĐG ngày 04/01/2018 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh). Vì vậy

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Đinh Thế K - Lê Minh H - Lê Minh T và Lộc Văn To đều đã phạm vào tội *"Trộm cắp T sản"* nên cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Qua kết quả thẩm vấn, tranh tụng tại phiên Tòa xác định bị cáo Đinh Thế K là người rủ rê và lôi kéo các bị cáo khác thực hiện hành vi trộm cắp T sản vào ngày 27/10/2017; ngoài ra bị cáo K còn là người trực tiếp phân công nhiệm vụ, chọn cây, thực hiện hành vi cưa cây trắc, tham gia xẻ cây thành gỗ hộp và tìm người tiêu thụ T sản nên bị cáo là người đóng vai trò quan trọng nhất trong vụ án. Bị cáo Lê Minh H là người trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện việc trộm cây trắc; bị cáo còn là người tham gia tích cực vào việc cưa hạ cây, vận chuyển cây về nhà và xẻ thành gỗ hộp nên vai trò của bị cáo quan trọng chỉ đứng sau bị cáo K. Đối với bị cáo T và To là những đồng phạm giúp sức nên các bị cáo có vai trò sau bị cáo H.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đinh Thế K - Lê Minh H - Lê Minh T và Lộc Văn To sau khi phạm tội cũng như tại phiên Tòa hôm nay đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; liên đới bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa hôm nay, người bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Bị cáo Lê Minh T và Lộc Văn To phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Riêng đối với bị cáo Đinh Thế K phạm tội trong trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999.

[4] Về hình phạt và mức hình phạt dành cho các bị cáo:

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Đinh Thế K phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng có tình tiết tăng nặng; là người rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để răn đe, cải tạo và giáo dục bị cáo. Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách án treo về tội *"Hủy hoại rừng"* nên cần buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt 02 năm tù của bản án hình sự phúc thẩm số 29/2017/HSPT ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Minh H phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có quá trình nhân thân xấu; từng bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 04 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nên cũng cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để răn đe, cải tạo và giáo dục bị cáo.

Các bị cáo Lê Minh T và Lộc Văn To phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, vai trò giúp sức thứ yếu, có nơi cư trú rõ

ràng nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần xử phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mà chỉ cần xử phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 31 BLHS năm 1999 cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo; đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo T có con nhỏ, bị cáo To là hộ nghèo nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình tố tụng, người bị hại là ông Nguyễn Văn Ph yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho ông Ph số tiền 45.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý và đã tự nguyện liên đới thực hiện bồi thường trước được số tiền 20.000.000 đồng; còn lại số tiền 25.000.000 đồng tại phiên Tòa hôm nay ông Ph vẫn yêu cầu và các bị cáo cũng đồng ý tiếp tục bồi thường cho ông Ph. Hội đồng xét xử nhận thấy sự thỏa thuận giữa ông Ph và các bị cáo là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và pháp luật nên cần ghi nhận là phù hợp với quy định tại Điều 246 Bộ luật Tố tụng Dân sự và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự 2015.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 cưa máy, 01 lam cưa, 02 cưa tay, 01 dây sên cưa máy, 01 xe kéo, 01 đèn pin, 01 đoạn dây dù và 01 đoạn dây thừng (tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tánh Linh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2018); 01 xe mô tô biển số 51F3-7757 và 01 xe mô tô biển số 86H4-4827 không có giấy tờ xe (tại công an huyện Tánh Linh). Đây là những công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần: Áp dụng điểm a, khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 cưa máy, 01 lam cưa, 02 cưa tay, 01 dây sên cưa máy, 01 xe kéo, 01 đèn pin. Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn dây dù và 01 đoạn dây thừng. Riêng đối với xe mô tô biển số 51F3-7757 và xe mô tô biển số 86H4-4827 không có giấy tờ xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh đang xác minh nguồn gốc xe để xử lý theo quy định chứ không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Các Bị cáo Đinh Thế K, Lê Minh H, Lê Minh T, Lộc Văn To phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên, bị cáo Lộc Văn To là hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 138; Các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Các bị cáo Lê Minh T và Lộc Văn To được áp dụng thêm điểm h, khoản 1 Điều 46 và Điều 31 BLHS năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bị cáo Lê Minh H được áp dụng thêm Điều 47 BLHS năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và bị cáo Đinh Thế K áp dụng thêm điểm g, khoản 1 Điều 48; khoản 5 Điều 60 và Điều 51 BLHS năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Các Điều 584, 585, 589 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Các điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Điều 246 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về hình phạt:*

+ Tuyên bố bị cáo **Đinh Thế K** phạm tội "Trộm cắp T sản". Xử phạt bị cáo Đinh Thế K **06** (sáu) tháng tù.

Buộc bị cáo Đinh Thế K phải chấp hành hình phạt 02 năm tù của bản án hình sự phúc thẩm số 29/2017/HSPT ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận và tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án này. Bị cáo Đinh Thế K phải chấp hành hình phạt **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù cho cả hai bản án, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

+ Tuyên bố bị cáo **Lê Minh H** phạm tội "Trộm cắp T sản". Xử phạt bị cáo Lê Minh H **05** (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (31/01/2018).

+ Tuyên bố bị cáo **Lê Minh T** phạm tội "Trộm cắp T sản". Xử phạt bị cáo Lê Minh T **06** (sáu) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo T nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

+ Tuyên bố bị cáo **Lộc Văn To** phạm tội "Trộm cắp T sản". Xử phạt bị cáo Lộc Văn To 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo To nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Minh T và Lộc Văn To. Giao bị cáo Lê Minh T và Lộc Văn To cho UBND thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Nguyễn Văn Ph với các bị cáo Đinh Thế K, Lê Minh H, Lê Minh T, Lộc Văn To. Các Bị cáo Đinh Thế K, Lê Minh H, Lê Minh T, Lộc Văn To phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do T sản bị xâm phạm cho ông Ph số tiền **25.000.000 đồng**. Chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Ph số tiền 6.250.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ hoàn trả tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm

trả theo mức lãi suất như sau: Trường hợp các bên có thỏa thuận thì mức lãi suất không được vượt quá 20%/năm; Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì mức lãi suất là 10%/năm hoặc theo quy định khác của pháp luật (nếu có).

- *Về vật chứng:*

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 cưa máy, 01 lam cưa, 02 cưa tay, 01 dây sên cưa máy, 01 xe kéo, 01 đèn pin;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn dây dù và 01 đoạn dây thừng;

(Các vật chứng trên đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tánh Linh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2018).

- *Về án phí:*

+ Các bị cáo Đinh Thế K, Lê Minh H và Lê Minh T mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 312.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lộc Văn To.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm. Các Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/5/2018 (đã giải thích quyền kháng cáo).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại; NCQNVLQ;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT C.A huyện Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Tánh Linh;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND thị trấn Lạc Tánh (Thay t/b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hạ Hải Hồ